

Số: /KH-NTN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH **Giáo dục khối tiểu học, năm học 2025 - 2026**

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành CTGDPT;

Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025 - 2026;

Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2024-2025 và tình hình thực tế của Nhà trường

Tổ Tiểu học xây dựng Kế hoạch Giáo dục Khối Tiểu học năm học 2025 - 2026 như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2025-2026

1. Đặc điểm tình hình năm học 2025 - 2026

1.1. Thuận lợi

Tổ được Ban giám hiệu, Hội đồng quản trị chỉ đạo xuyên suốt và sự hỗ trợ kịp thời, có sự phối hợp của Ban đại diện cha mẹ học sinh là những thuận lợi cơ bản giúp Tổ triển khai thành công nhiệm vụ năm học.

Với tư tưởng nhân văn, nhất quán trong suốt quá trình phát triển, xác định rõ đối tượng học sinh: không kén chọn đầu vào, chấp nhận sự đa dạng của học sinh. Học sinh đã vào trường đều được chăm sóc chu đáo như nhau, đều được nâng lên về kiến thức và nhân cách.

Đội ngũ giáo viên cơ hữu ổn định, cơ sở vật chất được HĐQT quan tâm đầu tư, nâng cấp phù hợp với điều kiện phát triển.

1.2. Khó khăn

Việc tuyển sinh đầu vào từ các địa phương khác nhau là một thách thức trong công tác tuyển sinh.

Giáo viên trẻ đầy nhiệt huyết tuy nhiên kinh nghiệm còn chưa nhiều.

Tính đa dạng về hoàn cảnh gia đình, trình độ học lực, nguyện vọng, mục tiêu phấn đấu của từng học sinh và kỳ vọng của gia đình, là một khó khăn không nhỏ trong việc tổ chức dạy – học và các hoạt động giáo dục. Yêu cầu cán bộ và giáo viên luôn cố gắng nỗ lực hết mình để đáp ứng nhu cầu, đòi hỏi của phụ huynh (đôi khi là quá mức).

2. Đặc điểm tình hình khối Tiểu học

2.1. Đặc điểm học sinh:

* Cơ sở Phước Long

STT	Khối lớp	Số lớp	Tổng số HS	HS Nữ	Dân tộc	2buổi/ngày	Tỉ lệ HS/lớp
1	Một	3	103	49	1	103	34,3
2	Hai	3	98	48	2	98	32,6
3	Ba	3	101	49	0	101	33,6
4	Bốn	4	104	47	3	104	26
5	Năm	3	109	48	0	109	36,3
TỔNG CỘNG		16	515	241	6	515	32,2

* Cơ sở An lạc

STT	Khối lớp	Số lớp	Tổng số HS	HS Nữ	Dân tộc	2buổi/ngày	Tỉ lệ HS/lớp
1	Một	7	235	110	10	235	33,5
2	Hai	6	201	104	5	201	33,5
3	Ba	6	197	106	0	197	32,8
4	Bốn	5	172	84	6	172	34,4
5	Năm	4	123	57	8	123	30,7
TỔNG CỘNG		28	928	461	29	928	33,1

2.2. Đội ngũ Cán bộ, Giáo viên:

* Cơ sở Phước Long

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Tiểu học	17	15	4	17		2	15		

2	Tin học	2	0	1	2		1	1		
3	Thể dục	3	1		3			3		
4	Âm nhạc	2	1	1	2			2		
5	Mỹ thuật	2	1		2	1	1	1		
6	Ngoại ngữ	4	3	2	4			4		
	Tổng cộng	30	21	8	30	1	4	26		

*** Cơ sở An lạc**

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Tiểu học	28	27	3	28		5	23		
2	Tin học	3	2	0	3		1	2		
3	Thể dục	4	1		4		1	3		
4	Âm nhạc	3	1		3			3		
5	Mỹ thuật	1	1		1			1		
6	Ngoại ngữ	6	5	0	6			6		
	Tổng cộng	45	37	3	35		7	38		

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

2.3.1. Cơ sở vật chất

***Phước Long**

- Phòng học: Có 17 phòng học tiểu học. đủ trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại. Phòng học được trang bị máy điều hoà, hệ thống đèn chiếu sáng đảm bảo môi trường học tập thông thoáng, mát mẻ.

- Phòng chức năng:

- + Phòng Tin học: 01 phòng, diện tích 50 m²
- + Phòng Âm nhạc: 01 phòng, diện tích 50m²
- + Phòng Mỹ thuật: 01 phòng, diện tích 50m²

- Khu phục vụ học tập:

- + Sân đa năng: 01 sân, diện tích 750m²
- + Thư viện: 01 thư viện tại rộng 80m²
- + Phòng Thiết bị: 01 phòng 30 m²
- + Phòng hoạt động Đoàn, Đội: 01 phòng 30 m²

- Khu sân chơi, bãi tập phục vụ giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng:

- + Sân đa năng: 01 sân, diện tích 750m²

- + Khu vực sân trường để tập thể thao: 01 sân, diện tích 2000m²
- + Hồ bơi: 01 diện tích 600m²/hồ.

*** An Lạc**

- Phòng học: Có 28 phòng học tiểu học. đủ trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại. Phòng học được trang bị máy điều hoà, hệ thống đèn chiếu sáng đảm bảo môi trường học tập thông thoáng, mát mẻ.

- Phòng chức năng:

- + Phòng Tin học: 02 phòng, diện tích 70 m²
- + Phòng Âm nhạc: 01 phòng, diện tích 50m²
- + Phòng Mỹ thuật: 01 phòng, diện tích 50m²

- Khu phục vụ học tập:

- + Sân đa năng: 01 sân, diện tích 750m²
- + Thư viện: 01 thư viện tại rộng 80m²
- + Phòng Thiết bị: 01 phòng 30 m²
- + Phòng hoạt động Đoàn, Đội: 01 phòng 30 m²

- Khu sân chơi, bãi tập phục vụ giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng:

- + Sân đa năng: 01 sân, diện tích 750m²
- + Khu vực sân trường để tập thể thao: 01 sân, diện tích 2000m²
- + Hồ bơi: 01 diện tích 600m²/hồ.

3.2.2. Thiết bị dạy học

Tổ được trang bị đầy đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học để phục tốt cho việc thực hiện Chương trình GDPT 2018. Trường trang bị đầy đủ sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu cho 100% giáo viên theo khối lớp được phân công.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục triển khai thực hiện CTGDPT cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (CTGDPT 2018) đạt chất lượng.

- Xây dựng trường học hạnh phúc nhằm định hướng tới việc hình thành giá trị cốt lõi yêu thương, tôn trọng, an toàn và được thấu hiểu. Tạo điều kiện để mỗi giáo viên, và học sinh được phát triển tối đa năng lực, sở trường của bản thân ; mọi thành viên luôn được quan tâm, động viên, giúp đỡ nhau để cùng tiến bộ.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019, đồng bộ về cơ cấu, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên.

- Khai thác, sử dụng sách giáo khoa (SGK), các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Tăng cường đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030*”, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục, nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho HS tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện nhà trường.

- Xây dựng lớp học hạnh phúc, nhà trường trở thành ngôi trường hạnh phúc.

2. Chỉ tiêu cụ thể Phần đầu năm học 2025 - 2026, Khối Tiểu học trường TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm đạt các mục tiêu sau:

	Nội dung	Chỉ tiêu NH 2025-2026	Ghi chú
	- Trẻ 6 tuổi vào học lớp 1.	100%	
Chỉ tiêu chung	- Học sinh được học 2 buổi/ngày.	100%	
	- Học sinh từ 6 tuổi được học tiếng Anh.	100%	
	- Học sinh có phẩm chất, năng lực đạt trở lên.	100%	
	- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học.	100%	
	- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.	100%	
	- Duy trì sĩ số.	100%	
	- Học sinh được phổ cập bơi và phòng chống đuối nước	100%	
	- Hiệu suất đào tạo	100%	
Chất lượng giáo dục	- Các môn học và hoạt động giáo dục: Tính trung bình các môn học	+ Hoàn thành: 100% + Chưa hoàn thành: 0%	
	- Về năng lực.	Đạt: 100%	
	- Về phẩm chất.	Đạt: 100%	
	Các phong trào hoạt động ngoại khóa.	- Có học sinh đạt giải phong trào.	
Chất lượng đội ngũ giáo viên	- Giáo viên dạy giỏi, GVCN giỏi cấp trường.	10 GV	
	- GVCN giỏi, giáo viên dạy giỏi cấp Phường.	2 GV	
Danh hiệu thi đua cá	- LĐXS	16 %	

nhân	- LĐTT	84%	
-------------	--------	-----	--

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối thời lượng và các hoạt động giáo dục

TT	Hoạt động giáo dục		Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
			HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1. Môn học/ hoạt động giáo dục bắt buộc																	
1	Tiếng Việt		216	204	420	180	170	350	126	119	280	126	119	280	126	119	280
2	Toán		54	51	105	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175
3	Đạo đức		18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
4	TNXH/ Khoa học		36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
5	Lịch Sử và Địa Lí											36	34	70	36	34	70
6	Nghệ thuật	Âm nhạc	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
		Mỹ thuật	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
7	CN								18	17	35	18	17	35	18	17	35
8	GDTC		36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
9	HĐTN		54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
10	Tiếng Anh CT 2018								72	68	140	72	68	140	72	68	140
11	Tin học CT 2018								36	34	70	36	34	70	36	34	70
2. Môn học tự chọn, củng cố nâng cao																	
	Tiếng Anh		108	102	210	108	102	210	72	68	140	72	68	140	72	68	140
13	Tin học quốc tế		36	34	70	36	34	70									
14	Đọc sách		18	17	35	18	17	35	90	85	175	72	68	140	72	68	140
Tổng số tiết			630	595	1225	630	595	1225	630	595	1225	630	595	1225	630	595	1225
Số tiết/tuần (cả năm học)			1225 tiết/35 tuần = 35 tiết			1225 tiết/35 tuần = 35 tiết			1225 tiết/35 tuần = 35 tiết			1225 tiết/35 tuần = 35 tiết			1225 tiết/35 tuần = 35 tiết		

2. Số tiết dạy từng môn học/tuần:

Môn học/Hoạt động	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
2.1. Môn học/Hoạt động giáo dục bắt buộc					
1. Tiếng Việt	12	10	7	7	7
2. Toán	3	5	5	5	5
3. Đạo đức	1	1	1	1	1
4. Tự nhiên và xã hội	2	2	2		
5. Khoa học				2	2
6. Lịch sử và Địa lí				2	2
7. Âm nhạc	1	1	1	1	1
8. Mỹ thuật	1	1	1	1	1

9. Giáo dục thể chất	2	2	2	2	2
10. Công nghệ			1	1	1
11. Tin học			1	1	1
12. Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)			4	4	4
13. Hoạt động trải nghiệm	3	3	3	3	3
Số tiết trung bình/tuần (Bắt buộc)	25 tiết/tuần	25 tiết/tuần	28 tiết/tuần	30 tiết/tuần	30 tiết/tuần
2.2. Môn học tự chọn; Hoạt động bổ trợ					
1. Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	6	6	4	4	4
2. Tin học	2	2			
3. Đọc sách	2	2	2		
Số tiết trung bình/tuần (Tự chọn)	10 tiết/tuần	10 tiết/tuần	7 tiết/tuần	5 tiết/tuần	5 tiết/tuần
Tổng số tiết/tuần	35 tiết/tuần	35 tiết/tuần	35 tiết/tuần	35 tiết/tuần	35 tiết/tuần

3. Các hoạt động tập thể theo nhu cầu người học

3.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

- Tổ chức các hội thi, các buổi giao lưu văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn trong năm. Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống thông qua di sản vào nhà trường. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, âm nhạc dân tộc, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương.

- Tạo điều kiện giúp đỡ để học sinh tham gia thi viết bài tuyên truyền, thi sáng tạo. Tổ chức các chương trình giao lưu các hội thi để học sinh học tập như: Giao lưu đồ vui học giỏi, hội thi vẽ tranh, văn nghệ ...

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng tham gia
Tháng 9/2025	Mừng năm học mới	- Khai giảng năm học mới. - Phát động tháng An toàn giao thông - Chuyên đề : Bầu ơi thương lấy bí cùng - Ủng hộ đồng bào lũ lụt - Sinh hoạt truyền thống trường em	Tập trung	Ngày 5/9 Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3	BGH- GV	GV - Học sinh
Tháng 10/2025	Chăm ngoan – Học giỏi	- Phát động thi đua học tốt. - Chuyên đề An toàn giao thông - Kỷ niệm Ngày Bác Hồ gửi thư cho Ngành Giáo dục và Ngày Phụ nữ VN 20/10.	Tập trung	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3 Tuần 4	Mời chuyên gia BGH TPT GVCN	CB-GV- NV-HS

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng tham gia
		<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường - Phòng chống TNTT 				
Tháng 11/2025	Tôn sư trọng đạo	<ul style="list-style-type: none"> - Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Chuyên đề xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường. 	Tập trung	Tuần 1 – Tuần 3 Tuần 4	BGH- GV-HS	Toàn trường
Tháng 12/2025	Uống nước nhớ nguồn	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt chuyên đề Lễ hội truyền thống của đại phưong - Kỷ niệm Ngày Thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12. - Giao lưu với cựu chiến binh, chú bộ đội. - Thăm các đơn vị Lực lượng vũ trang, gia đình có công với cách mạng, di tích lịch sử trên địa bàn phưong. 	Tập trung	Tuần 1 Tuần 2,3 Tuần 4	TPT Đội BCH Mời cựu chiến binh TPT Đội BCH Liên đội	Toàn trường
Tháng 01, 02/2026	Mừng Đảng, mừng Xuân	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày hội mùa xuân - Cùng bạn vui Tết - Tham quan học tập trải nghiệm - Hội thi trang trí cây mai, cây đào, góc quê hương kết hợp ngày hội Tiếng Anh, vui Tết Nguyên Đán. - Chuyên đề phòng chống TNTT - Thực hành chi tiêu tiết kiệm 	Tập trung	Tuần 1,2 Tuần 3,4	BGH- GV-NV- HS	Toàn trường
Tháng 3/2026	Tôi người Đoàn viên TNCSHCM	<ul style="list-style-type: none"> - Kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 - Ngày Hội sách người bạn của em - Tìm hiểu về Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, kết nạp Đội cho HS khối 3. - Hoạt động trải nghiệm 	Tập trung	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3 Tuần 4	GV-HS	BGH, GV, HS

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng tham gia
		ngoài nhà trường.				
Tháng 4/2026	Mừng ngày thống nhất đất nước 30/4	- Lễ giỗ Quốc tổ Hùng Vương 10/3ÂL - Tổ chức ngày Hội môi trường. - Ngày hội lắng nghe Tiếng nói trẻ em- Kỷ niệm Ngày Giải phóng Miền Nam 30/4	Tập trung	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3 Tuần 4	BGH- GV-NV	Toàn trường
Tháng 5/2026	Bác Hồ kính yêu	- Kỷ niệm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và ngày thành lập Đội TNTP HCM. Thi kể chuyện về Bác Hồ - Ngày Hội Ngôi trường Tiểu học - Ngày hội STEM - Sinh hoạt chuyên đề Người tốt việc tốt	Tập trung	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3 Tuần 4	BGH- GV-NV	Toàn trường

3.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Võ thuật	CLB	Học sinh	16h30-18h	Sân trường	
2	Bơi lội	CLB	Học sinh	16h30-17h45	Hồ bơi	
3	CLB Cờ Vua	CLB	Học sinh	16h-17h45	Phòng CLB	
4	Toán tư duy	CLB	Học sinh	16h-17h45	Phòng học	
5	Múa, hát, nhảy	CLB	Học sinh	16h-17h45	Lớp học múa	
6	STEM	CLB	Học sinh	16h-17h45		
7	Tổ chức ăn trưa bán trú	Ăn trưa	Học sinh	10h 50 – 11h30	Khu vực nhà ăn	

V. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 và kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành

phố Hồ Chí Minh, cụ thể đối với Khối tiểu học Trường TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm thực hiện như sau:

- Ngày tựu trường: Thứ hai, ngày 18/8/2025.
- Khai giảng: Ngày 5/9/2025
- Học kỳ I: Từ ngày 5/9/2025 đến trước ngày 10/01/2026 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).
- Học kỳ II: Từ ngày 19/01/2026 đến trước ngày 31/5/2026 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).
- Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 25 - 31/5/2026.
- Xét hoàn thành chương trình Tiểu học trước ngày 30 tháng 6 năm 2026.

V. Giải pháp thực hiện

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, giáo viên trên cơ sở đánh giá rút kinh nghiệm từ các năm học trước, chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn.

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2. Thực hiện chương trình giáo dục

a. Nội dung và biện pháp thực hiện

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT và Công văn số 2037/GDĐT-GDTH ngày 13/7/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học, bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch thời gian năm học và các chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

Thực hiện hiệu quả dạy học 2 buổi/ngày, xây dựng thời khoá biểu học tập, sáng 4 tiết, chiều 3 tiết, mỗi tiết 35 phút. Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp HS hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho HS được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

Tiếp tục thực hiện tích hợp các nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị; Giáo dục Quốc phòng An ninh; Giáo dục An toàn giao thông; giáo dục STEM, giáo dục Kỹ năng công dân số; giáo dục lí tưởng, đạo đức cách mạng, đạo đức lối sống, giáo dục quyền con người; tiết kiệm bảo vệ nguồn nước... trong một số môn học và hoạt động giáo dục

- Xây dựng kế hoạch khảo sát học sinh Khối 3: Toán, Tiếng Việt

- Thực hiện hiệu quả nội dung Giáo dục địa phương ở cấp Tiểu học.

- Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn giúp giáo viên ứng dụng CNTT vào dạy và học, góp phần nâng cao năng lực sử dụng CNTT cho đội ngũ nhà trường, thúc đẩy quá trình học tập của HS cũng như tăng cường sự liên kết giữa CMHS và giáo viên qua ứng dụng: ClassDojo, Kahoot, Quizizz, Google Forms, Padlet, Menti; giới thiệu nguồn học liệu hỗ trợ dạy học trực tuyến: Smarteu, LMS, Gogoedu, Vndoc, Vietjack, Wordwall,... và các ứng dụng cắt ghép video và thiết kế bài giảng trực tuyến: Video Editor, ClassPoint, Ispring 9.1, PowerPoint 2019/365, Mozabook...

- Tổ chức các hoạt động giáo dục trong và ngoài giờ chính khóa, thông qua các câu lạc bộ theo nhu cầu, nguyện vọng, sở thích của HS, phát triển năng khiếu, tạo điều kiện cho HS được vui chơi, giải trí sau giờ học chính khóa trong ngày đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho HS; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; vận động HS tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tiếp tục tổ chức đọc sách, các trò chơi dân gian trong giờ ra chơi, phân công Đoàn viên quản lý và hướng dẫn HS sắp xếp tủ sách

lưu động sau khi đọc xong, biết giữ gìn tài sản chung của nhà trường sau khi dùng xong.

b. Chỉ tiêu thực hiện:

- 100% giáo viên xây dựng Kế hoạch giáo dục đúng theo yêu cầu cần đạt của môn học, có lồng ghép tích hợp nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục Quốc phòng và An ninh; giáo dục An toàn giao thông; Quyền trẻ em, quyền con người; giáo dục về môi trường, kỹ năng công dân số, và các nội dung khác trong một số môn học và hoạt động giáo dục.

- 100% giáo viên thực hiện giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực học sinh.

- Chất lượng dạy và học:

+ Môn Tiếng Việt và Toán đạt $\geq 99\%$;

+ Các môn còn lại đạt 100%.

- Kết quả học tập ở các kì trên 5:

+ Môn Tiếng Việt và Toán đạt $\geq 99\%$;

+ Các môn Khoa học, Lịch sử và Địa lí đạt 100%.

- Kết quả học tập ở các kì với các môn định tính (Tự nhiên - Xã hội, Đạo đức, Kỹ thuật, Mỹ thuật, Âm nhạc, Thể dục): đạt 100% Hoàn thành trở lên.

3. Tổ chức dạy học giáo dục địa phương

- Triển khai mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” tích hợp vào Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4,5 đáp ứng yêu cầu cần đạt của hai mạch kiến thức (gồm *Thiên nhiên và con người địa phương; Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương*) theo quy định của CT GDPT 2018 đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4,5.

- Tổ chức thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn và phải được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của CT GDPT 2018 và SGK được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4,5.

- Sử dụng *Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh* được thiết kế các chuỗi hoạt động theo hướng mở để học sinh khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học. Khai thác các chủ đề có nội dung được thiết kế theo hướng mở, linh hoạt để nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp một hoạt động bất kì trong một chủ đề nào đó với hoạt động trải nghiệm/các môn học khác; điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện của các đơn vị khác nhau; phù hợp với khả năng của giáo viên, với các nhóm đối tượng học sinh và thực tiễn dạy học của nhà trường.

Những câu hỏi luôn có tính mở, không áp đặt mà giúp học sinh suy nghĩ, tối ưu hoá vốn sống và trải nghiệm cá nhân để giải quyết nhiệm vụ học tập; học sinh được thực làm, được trực tiếp trao đổi và chia sẻ, được trải nghiệm và giao tiếp,... Hình ảnh, nội dung vừa bình dị, đặc trưng vừa mang đậm bản sắc con người và vùng đất Thành phố Hồ Chí Minh để hấp dẫn và luôn gợi dẫn các em tiếp tục khám phá nhiều hơn những vẻ đẹp của quê hương, qua đó bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước cho học sinh.

Sử dụng hiệu quả tài liệu giáo dục địa phương đã được Sở GDĐT số hóa. Đồng thời, khai thác hiệu quả nội dung từ các cuộc thi.

4. Thực hiện dạy học STEM

- Thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 1910/SGDĐT-GDTH ngày 24/4/2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo Công văn số 909/BGDĐT-GDTH; chủ động xây dựng phương án tổ chức thực hiện dạy học STEM theo định hướng CTGDPT 2018 phù hợp với điều kiện nhà trường.

- Sử dụng các tài liệu, học liệu, giáo trình được cấp phép của cơ quan cấp trên, phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ dạy kỹ năng sống, bảo đảm giáo viên có trình độ, năng lực phù hợp tổ chức thực hiện theo định hướng nội dung hoạt động trải nghiệm STEM ở cấp tiểu học.

- Đẩy mạnh tuyên truyền và triển khai dạy học STEM trong và ngoài giờ chính khóa, dưới hình thức câu lạc bộ, ngày hội STEM.

- Tích cực tìm hiểu về dạy học STEM, tham khảo một số chủ đề STEM từ các nguồn tài liệu có giá trị tham khảo, từ đó mạnh dạn thiết kế các chủ đề STEM và tổ chức dạy học để rút kinh nghiệm. Tăng cường sử dụng nguồn học liệu trên website <https://stemtieuhoc.edu.vn>.

- Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung khoa học, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kỹ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

5. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

5.1. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

- Thực hiện nội dung dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông, đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học. Cụ thể:

+ Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập, học thông qua chơi. Sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, vận dụng công nghệ thông tin, công nghệ AI hợp lý vào giảng dạy nhằm tăng phần hấp dẫn, hiệu quả trong tiết học; Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh, khai thác khả năng, kỹ năng sử dụng công nghệ số của học sinh trong quá trình học tập, tiếp thu kiến thức.

+ Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, giao nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng học sinh; chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp để học sinh biết cách học, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống.

+ Thực hiện dạy học tích hợp, dạy học trải nghiệm.

+ Xây dựng kho tài nguyên bài giảng điện tử, tư liệu giảng dạy để sử dụng trong toàn trường.

+ Khuyến khích giáo viên tổ chức tiết học ngoài trời ở các loại bài có nội dung phù hợp để thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

- Tổ chức các tiết học mở có sự tham gia của CMHS vào quá trình học tập, giáo dục học sinh tại trường. Qua đó, xây dựng vững chắc mối liên hệ giữa gia đình và nhà trường, phối hợp chặt chẽ với CMHS cùng tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục để thực hiện công tác truyền thông về giáo dục tại trường.

- Tổ chức lớp học kết nối giữa các cơ sở với sự tham gia giảng dạy của nhiều thầy cô và học sinh tại 3 cơ sở.

5.2. Đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá

- Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT).

- Căn cứ kết quả học tập của học sinh, kết quả khảo sát chất lượng học sinh làm cơ sở để đánh giá tình hình học tập của học sinh, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh ngồi nhầm lớp, thực hiện khen thưởng học sinh thực chất đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Tăng cường việc đánh giá thường xuyên (lời nói, nhận xét ở vở, sản phẩm của học sinh, thông tin trao đổi với cha mẹ học sinh bằng các hình thức phù hợp...) để có biện pháp giúp đỡ, động viên học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học. Tổ chức cho học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau trong các tiết học. Đặc biệt chú trọng việc xây dựng ma trận, thiết kế đề kiểm tra định kì môn học theo quy định phát triển năng lực học sinh.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu.

- Tổ trưởng, tổ phó, khối trưởng chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ số nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu.

6. Triển khai dạy học giáo dục Kỹ năng công dân số

- Tổ chức nghiên cứu và thực hiện hiện theo hướng dẫn:

- + Công văn số 3899/QĐ-BGDĐT 30/7 về hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cấp Tiểu học.

- + Đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn thực hiện dạy học giáo dục công dân số theo các hình thức (tích hợp giáo dục kĩ năng Công dân số) trong các buổi họp, tổ nhóm chuyên môn.

- + Tích hợp giáo dục Kỹ năng công dân số: mỗi khối lớp thiết kế bài dạy và tích hợp vào các bài học của các môn học khác một cách phù hợp, linh hoạt.

7. Xây dựng trường học hạnh phúc, lớp học hạnh phúc

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu văn nghệ, TĐTT, trò chơi dân gian giữa các lớp, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống (phòng ngừa và ứng phó với hiện tượng bắt nạt, bạo lực học đường...) để tăng cường sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh.

- Phối hợp với phụ huynh tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục và phát huy mọi nguồn lực để tạo dựng khung cảnh sư phạm thêm sáng - thoáng- xanh- sạch - đẹp, thân thiện và cởi mở.

- Chú trọng phương pháp giáo dục bằng nêu gương; sử dụng các biện pháp quản lý, giáo dục kỷ luật tích cực; phát huy vai trò của công tác tư vấn học đường.

- Phát huy hiệu quả của phòng Tư vấn tâm lí và hỗ trợ học sinh khuyết tật, hộp thư điều em muốn nói. Mọi ý kiến của học sinh đều được ghi nhận và giải đáp. Mời chuyên gia tư vấn tâm lí cho phụ huynh, học sinh trong các trường hợp đặc biệt.

- Tạo cơ hội để mỗi học sinh đều được phát triển tối đa tiềm năng của bản thân, không ai bị bỏ lại, không ai bị lãng quên; tất cả đều thay đổi để phù hợp và tiến bộ.

- Sử dụng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học tạo hứng thú, phù hợp, thấu hiểu và chấp nhận sự khác biệt tâm lý, thể chất, hoàn cảnh của mỗi học sinh; tạo nhiều cơ hội cho học sinh được phản hồi, sáng tạo và gắn kết; được chủ động thể hiện quan điểm, ý tưởng, thói quen làm việc nhóm và hợp tác.

- Khuyến khích giáo viên tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu tại các lớp, các khối và với các trường bạn.

- Khắc phục triệt để cách quản lý và tương tác mang tính áp đặt, gây căng thẳng cho học sinh trong nhà trường.

- Chia sẻ, động viên, hỗ trợ và giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn bằng cách tặng quà, thăm hỏi v.v.

- Phối hợp và hợp tác hiệu quả với CMHS, cộng đồng địa phương và các lực lượng liên quan trong công tác giáo dục học sinh.

- Ban giám hiệu luôn chia sẻ, lắng nghe và giải quyết kịp thời những ý kiến, nguyện vọng chính đáng của giáo viên, cha mẹ học sinh; cùng bàn bạc, tháo gỡ những vấn đề tồn đọng, vướng mắc.

8. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

- Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường theo hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

- Lòng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật, STEM thông qua môn Lịch sử - Địa lý, Khoa học, Toán, Mỹ thuật, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số, tiết kiệm nguồn nước, bảo vệ môi trường; dạy học tích hợp quyền con người...

- Tiếp tục giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kỹ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông qua các môn học Đạo đức, Lịch sử - Địa lý, Khoa học, TNXH ...

- Tiếp tục triển khai mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019. Phát triển văn hóa đọc cho học sinh qua việc khai thác hiệu quả thư viện nhà trường; xây dựng tủ sách mini ngay trong lớp học, thư viện lưu động, phát triển phong trào đọc sách của học sinh, xây dựng góc thư viện xanh...

- Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa một cách thiết thực: Khai thác các tư liệu, tranh ảnh... vào các bài học cụ thể trong các bộ môn Lịch sử, Địa lý, Âm nhạc; tổ chức cho học sinh tham quan các bảo tàng, di tích để học sinh được trải nghiệm, hình thành các kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, góp phần phát triển năng lực của học sinh; phối hợp với Bảo tàng thành phố tổ chức triển lãm các chủ đề lịch sử tại trường.

- Triển khai thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy các môn học

Chương trình học tập trải nghiệm ngoài nhà trường

- Chương trình giáo dục phổ thông mà tất cả học sinh cần phải tham gia. Đây là việc rất cần để các em được trải nghiệm, thể hiện tài năng, kỹ năng thực hành mà hàng ngày bạn học tập các em ít được thể hiện, đồng thời các em được vui chơi thoải mái, bớt căng thẳng, không nên hiểu đơn thuần là việc đi chơi.

- Tổ chức trải nghiệm ngoài nhà trường cho học sinh từ khối 1- khối 5 theo kế hoạch của nhà trường. Dự kiến có 2 buổi trải nghiệm ngoài nhà trường (1 sự kiện ở tháng 10/2025-HKI và 1 sự kiện ở tháng 3/2026-HKII), có kế hoạch riêng.

9. Đổi mới công tác quản lý và nâng cao chất lượng đội ngũ GV

9.1. Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ GV, CBQL

- Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học tích cực cho giáo viên để thực hiện hiệu quả CTGDPT 2018; Tạo điều kiện để giáo viên tham gia đầy đủ, nghiêm túc các chuyên đề do các cấp tổ chức; xây dựng kế hoạch thực hiện các chuyên đề trong năm học.

- Phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng cho việc thực hiện CTGDPT 2018.

- Tham gia đầy đủ, hiệu quả các module tập huấn chương trình GDPT 2018.

- Hướng dẫn giáo viên tham gia tổ/nhóm chuyên môn cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, SGK mới.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán cấp trường đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, tổ chức các buổi tập huấn về phương pháp dạy học, chương trình GDPT 2018.

- Thiết lập các Khối chuyên môn, đề xuất các khối trưởng đảm bảo các tiêu chuẩn về đạo đức, phẩm chất, trình độ chuyên môn và uy tín trong tập thể.

9.2. Thực hiện Quy chế chuyên môn; Sinh hoạt tổ khối chuyên môn

- Tiếp tục tổ chức sinh hoạt chuyên môn (SHCM) theo Công văn số 1315/BGDĐTGDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 1338/GDĐT-TH ngày 13/5/2020 của Sở GDĐT về Hướng dẫn thực hiện nội dung SHCM thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học từ năm học 2020-2021. SHCM theo hướng nghiên cứu bài học, tập trung trao đổi, tháo gỡ những khó khăn và thống nhất những nội dung chính liên quan tới việc dạy học từng môn học, nhất là các môn học ở lớp 1, 2, 3, 4, 5 theo chương trình, sách giáo khoa mới: dạy học từng kiểu bài/từng hoạt động, phương pháp, kỹ thuật đánh giá,... thực hiện “Học thông qua Chơi” thông

qua việc tích hợp vào các hoạt động dạy học nhằm phát triển kỹ năng toàn diện cho học sinh.

- SHCM thông qua hoạt động dự giờ, thăm lớp với thái độ nhẹ nhàng, thân thiện, góp ý xây dựng giúp giáo viên nâng cao năng lực giảng dạy, không nhằm mục đích đánh giá xếp loại giáo viên (trừ việc đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên) Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục.

9.3. Đảm bảo số lượng, phát triển chất lượng đội ngũ

- Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

- Tạo điều kiện để tất cả giáo viên được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT và yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.

- Tiếp tục phát huy và thực hiện hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý hồ sơ giáo viên và kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, tạo điều kiện cho giáo viên tập trung vào hoạt động chuyên môn, có thời gian quan tâm đến học sinh.

9.4. Tổ chức chuyên đề về phương pháp dạy học, phát huy vai trò giáo viên cốt cán

- Tổ chức các chuyên đề trong các tổ khối nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác giảng dạy, nâng cao hiệu quả tiết dạy, góp phần nâng cao chất lượng trong nhà trường.

- Khuyến khích các giáo viên nghiên cứu các đề tài khoa học, viết SKKN để có những giải pháp hay, hiệu quả được nhân rộng trong công tác giảng dạy

10. Tăng cường đẩy mạnh chuyển đổi số trong nhà trường gắn với công tác cải cách hành chính

- Triển khai dạy học trên LMS đảm bảo tỉ lệ 35%. Động viên, khuyến khích, hỗ trợ 100% giáo viên, học sinh sử dụng hiệu quả các hệ thống, phần mềm dạy và học đã triển khai.

- Đẩy mạnh hiệu quả sử dụng kho học liệu số: sử dụng nguồn học liệu có sẵn để tham khảo và tải các học liệu giáo viên tự thiết kế lên kho làm nguồn tư liệu chung của nhà trường.

- Tổ chức dạy học tại phòng Smartedu: 2 tiết/tuần
- Khuyến khích giáo viên tăng cường việc đánh giá thường xuyên của học sinh bằng các ứng dụng CNTT.
- Phối hợp với giáo vụ để đảm bảo 100% học sinh của nhà trường được cập nhật mã số định danh cá nhân trên công cơ sở dữ liệu.
- Thực hiện chữ ký số và học bạ số cho 100% giáo viên, học sinh của nhà trường.
- Khai thác tối đa ứng dụng vnEdu để kết nối nhà trường với cán bộ, giáo viên và phụ huynh học sinh qua các thông tin như: Thông báo mời họp phụ huynh, nghỉ lễ, tết; kế hoạch và lịch kiểm tra định kì; tình hình đi học, nghỉ học bất thường của học sinh; thông báo tình hình học tập rèn luyện cá nhân học sinh của giáo viên chủ nhiệm (nếu có) tới PHHS...
- Thường xuyên tổ chức các chuyên đề sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), các ứng dụng CNTT vào trong công tác dạy - học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

11. Tham gia các cuộc thi chuyên môn:

a) Đối với giáo viên

- Tham gia các hội thi cấp Thành phố, cấp Phường.
- + Tham gia cuộc thi GVG/GVCNG phường.
- Cấp Trường:
- + Hội thi “Giáo viên dạy giỏi, GVCN giỏi” (Tháng 10,11/2025).
- + Các hội thi qua Internet và Hội thi khác (nếu có).
- + Các ngày hội theo chủ điểm.

b) Đối với học sinh

- Tham gia các hội thi cấp Thành phố, cấp Quận tổ chức.
- + Khảo sát năng lực học sinh lớp 3 môn Toán và Tiếng Việt
- + Tham gia các sân chơi Vioedu, Trạng nguyên Tiếng Việt, IOE, TIMO, HKIMO, BBB...

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Đối với Tổ trưởng

- Xây dựng kế hoạch động giáo dục của Tổ và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của Khối Tiểu học.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, kế hoạch chuyên môn các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.

- Đề xuất các Khối trưởng chuyên môn

- Quản lí các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý, tư vấn, rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.

- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn của giáo viên.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục, chất lượng tự bồi dưỡng của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động GD NGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

- Chỉ đạo trực tiếp 5 khối thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá, tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

1.2. Đối với Tổ phó

- Sắp xếp thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ sở. Thời khóa biểu phải đảm bảo tính khoa học, phù hợp tâm sinh lí lứa tuổi, ưu tiên người học, không gây quá tải cho học sinh.

- Quản lí chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị.

- Phối hợp Tổ chức các chuyên đề cấp trường về dạy học các môn học; đổi mới PPDH

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý, tư vấn, rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.

1.3. Đối với giáo viên

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn: dạy học, giáo dục, chăm sóc HS và thường xuyên giữ mối quan hệ giao tiếp tốt với PH.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

2. Công tác kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra chuyên môn: Theo kế hoạch tháng.

- Kiểm tra đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

- Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 4 năm 2024.

- Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch tháng

3. Chế độ báo cáo

- Sơ kết từng học kì;

- Tổng kết chuyên môn;

- Báo cáo theo yêu cầu của ngành.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của khối Tiểu học Trường TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm năm học 2025- 2026. Đề nghị tất cả các giáo viên nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Ban Lãnh đạo;
- Tổ Tiểu học;
- Lưu: VT (HT).

HIỆU TRƯỞNG

Tưởng Nguyên Sự

LỊCH CÔNG TÁC TỪNG THÁNG

Thời gian	Nội dung	Ghi chú
Tháng 9 2025	Trọng tâm: Triển khai chương trình năm học mới 2025-2026	
	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai dạy học - Hưởng ứng tháng ATGT. - Báo cáo số liệu đầu năm học. - Xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch chuyên môn, kế hoạch bộ phận. - Triển khai nội dung cốt lõi cho từng môn học, hoạt động giáo dục của từng khối lớp . - Đăng kí các danh hiệu thi đua, chỉ tiêu chất lượng năm học. - Tham dự Chuyên đề do Sở GD tổ chức - Kiểm tra công tác chủ nhiệm đầu năm. - Tổng hợp thông kê số liệu đầu năm học tại cổng thông tin điện tử và cổng CSDL - Triển khai kế hoạch BDTX, kế hoạch kiểm tra nội bộ theo kế hoạch KTNB của tổ. - Giáo viên đăng kí hội thi giáo viên giỏi và GVCN giỏi cấp trường. - Tổ chức danh hiệu thi đua cá nhân, tổ. - Dự giờ giáo viên theo kế hoạch. 	
Tháng 10 2025	Trọng tâm: Triển khai kế hoạch hoạt động năm học	
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thực hiện chuyên đề, SHCM, triển khai KHNH. - Kiểm tra thực hiện chương trình giảng dạy, hồ sơ của giáo viên trên môi trường học tập trực tuyến. - Tham dự chuyên đề do Sở GD tổ chức - Tổ chức các chuyên đề cấp trường - Kiểm tra dự giờ giáo viên theo kế hoạch. - Hoạt động chuẩn bị kỉ niệm 20/11: Phát động phong trào hội thi Em viết đúng viết đẹp, hội thao, thi văn nghệ,.. - Thực hiện Hội thi GV dạy Giỏi. - Chuẩn bị cho công tác kiểm tra định kì giữa kì khối 4,5. 	
Tháng 11 2025	Trọng tâm : Hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam.	
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra định kì GKI khối 4+5. - GVCN nhận xét HS, trao đổi với phụ huynh, báo cáo kết quả giữa HK 1. - Kiểm tra việc thực hiện chuyên đề của GV. - HĐ Lễ Hội: Kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Kiểm tra dự giờ giáo viên theo kế hoạch. 	

Thời gian	Nội dung	Ghi chú
	<ul style="list-style-type: none"> - Tham dự chuyên đề do Sở GD tổ chức - Thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CT GDPT 2018 	
Tháng 12 2025	Trọng tâm: Ôn tập và Kiểm tra Định kì Cuối Học kì I	
	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai kế hoạch ôn tập, kiểm tra định kì cuối HK 1 - Kiểm tra dự giờ giáo viên theo kế hoạch Tham dự chuyên đề do Sở GD tổ chức - Rà soát thống kê kì giữa kì trên cổng CSDL. - Kiểm tra việc thực hiện đánh giá HS theo Thông tư 27. - Tham gia hội thi giáo viên giỏi các cấp - Chào đón năm mới. - Nhận xét đánh giá đề kiểm tra GK1 và hướng dẫn xây dựng đề kiểm tra cuối kì 	
Tháng 01 2026	Trọng tâm: Sơ kết Học kì I	
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra Định kì Cuối kì I. - Sơ kết đánh giá nhận xét học sinh cuối HKI. - Tổng hợp báo cáo Sơ kết và số liệu thống kê HKI; Tham dự chuyên đề do PGD tổ chức - Kiểm tra thực hiện Chương trình tích hợp, dự giờ giáo viên dạy môn Khoa học CT Tích hợp, dạy học STEM các khối lớp. - Thực hiện chương trình HK II. - Kiểm tra thực hiện chuyên đề. - Họp rút kinh nghiệm việc ra đề kiểm tra cuối kì và giảng dạy sau HKI. - Hội Xuân yêu thương. 	
Tháng 02 2026	Trọng tâm: Kiểm tra hoạt động trường học	
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra việc thực hiện chuyên đề. - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của GV. - Kiểm tra Đồ dùng dạy học và trang thiết bị, thư viện. - Chuẩn bị khảo sát học sinh lớp 3 thành phố. - Tham dự chuyên đề do Sở GD tổ chức 	
Tháng 3 2026	Trọng tâm: Kiểm tra hoạt động trường học	
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra định kì GKII khối 4+5. - Tham dự chuyên đề do Sở GD tổ chức - Khảo sát học sinh lớp 3 - Tổ chức tự kiểm tra thư viện trường Tiểu học - Kiểm tra dự giờ giáo viên theo quy định. - Kiểm tra việc thực hiện chuyên đề. - Tham gia thi Tài năng Tin học 	

Thời gian	Nội dung	Ghi chú
	- Tổ chức cho HS hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường.	
Tháng 4 2026	Trọng tâm: Các hoạt động Giáo dục Tiểu học	
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thực hiện chuyên đề của GV, dự giờ GV. - Theo dõi việc chuẩn bị kiểm tra đánh giá cuối năm (lập ma trận đề, ra đề, phân công chấm, coi kiểm tra...) - Tham dự chuyên đề do Sở GD tổ chức - Tham gia Hội thi Tài năng Tin học cấp Thành phố. - Xây dựng “Chương trình Hè 2026”. 	
Tháng 5 2026	Trọng tâm: Kiểm tra cuối năm, đánh giá kết quả học tập. Tổng kết năm học, Chuẩn bị kế hoạch Hè.	
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra định kì cuối năm học. - Ngày hội trò chơi dân gian; lễ bế giảng. - Kiểm tra hồ sơ Khối, hồ sơ GV cuối năm. - Hoàn thành hồ sơ kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên. - Đánh giá CB-GV-NV theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên, Chuẩn Hiệu trưởng, Phó HT. - Hoàn thành chương trình ở tất cả khối lớp và bộ môn. - Hoàn tất báo cáo tổng kết và số liệu thống kê năm học. - Ngày lễ “Hoàn thành chương trình Tiểu học”. - Tổ chức ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường tiểu học của em”. - Báo cáo, tổng kết năm học 2025 – 2026 - Rà soát thống kê cuối năm trên cổng CSDL - Giới thiệu Chương trình Hè. 	
Tháng 6 2025	Trọng tâm: Hoàn thành các hồ sơ chuyên môn, hồ sơ thi đua	
	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch năm học. - Triển khai đến GV Chương trình Hè 2026. - Triển khai kế hoạch Tuyển sinh năm học mới. 	